

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HẢI
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 64/2023/DS-ST

Ngày 26-9-2023

“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Kiều Diễm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Hùng

Bà Đỗ Kim Phụng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Quốc Đại, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Châu Hoa Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 187/2023/TLST-DS, ngày 23 tháng 6 năm 2023, về tranh chấp hợp đồng tín dụng. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2023/QĐXXST-DS, ngày 25 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại Cổ phần B

Trụ sở chính: Tầng 1, 3, 4, 5, 6 Tòa nhà Thaiholdings Tower

Địa chỉ: Số 210 đường Trần Quang Khải, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người được ủy quyền: Anh Lâm Thanh T. Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ (theo văn bản ủy quyền số 579/2023/QĐ ngày 31/5/2023).

Anh T1 có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 22/8/2023.

- Bị đơn: Chị Trần Thị Phương L, sinh năm 1996, (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 31/5/2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP B là anh Lâm Thanh T (sau đây gọi là Ngân hàng) trình bày: Chị Trần Thị Phương L đã giao dịch với Ngân hàng bằng thẻ tín dụng như sau: Ngày 03/11/2022, Ngân hàng đã cấp Hợp

đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng – các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ thu nhập của chị L ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng JCB và thẻ tín dụng Visa, thời hạn cho vay 12 tháng với hạn mức sử dụng là 15.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp Thẻ tín dụng chị L đã rút số tiền 15.000.000 đồng.

Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng chị L vẫn không có thiện chí trả nợ. Do chị L vi phạm nghĩa vụ thanh toán, ngày 27/5/2023 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 27/5/2023 chị L còn nợ ngân hàng: 14.799.432 đồng, trong đó nợ gốc là 13.323.214 đồng và nợ lãi là 1.476.218 đồng.

- Đối với bị đơn chị Trần Thị Phương L: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cũng như triệu tập chị L tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng chị L vắng mặt không rõ lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải trình bày quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án.

Về thủ tục tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án thời điểm này thấy rằng Thẩm phán, thư ký Tòa án chấp hành đúng quy định tại Điều 48, 51 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Việc chấp hành pháp luật đương sự: Từ khi thụ lý vụ án nguyên đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Đối với bị đơn thực hiện không đúng quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 26, 35, 39, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 463, 466, 468, 470 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Tuyên xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại Cổ phần B, buộc chị Trần Thị Phương L trả cho Ngân hàng số tiền 14.799.432 đồng, trong đó nợ gốc là 13.323.214 đồng và nợ lãi là 1.476.218 đồng. (tính đến ngày 27/5/2023) và chị L có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 28/5/2023 cho đến khi thanh toán xong nợ theo mức lãi suất được quy định trong hợp đồng. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch Chị L phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phát biểu của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Ngân hàng thương mại Cổ phần B yêu cầu chị Trần Thị Phương L trả tiền vay. Căn cứ khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc tranh chấp hợp đồng dân sự.

[1.2]. Nguyên đơn Ngân hàng thương mại Cổ phần B tranh chấp hợp đồng tín dụng với bị đơn chị Trần Thị Phương L, chị L có hộ khẩu thường trú tại: Ấp H, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

[1.3]. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là anh Lâm Thanh T có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và chị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt lần thứ hai không rõ lý do. Do đó, căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227 và điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh T và chị L theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại Cổ phần B yêu cầu chị Trần Thị Phương L trả nợ gốc 13.323.214 đồng và nợ lãi là 1.476.218 đồng (tính đến ngày 27/5/2023), tổng cộng 14.799.432 đồng.

Tại hợp đồng thẻ tín dụng: Ngày 03/11/2022, chị L có ký với Ngân hàng B Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng – các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ thu nhập của chị L, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng JCB và thẻ tín dụng Visa, thời hạn cho vay 12 tháng với hạn mức sử dụng là 15.000.000 đồng.

Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, chị L đã thực hiện các giao dịch. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay chị L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, ngày 27/5/2023 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 27/5/2023 chị L còn nợ Ngân hàng tổng cộng là nợ gốc 13.323.214 đồng và nợ lãi là 1.476.218 đồng (tính đến ngày 27/5/2023), tổng cộng 14.799.432 đồng.

[2.2] Hội đồng xét xử xét thấy: Do chị Trần Thị Phương L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký. Căn cứ Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng về việc chị Trần Thị Phương L trả số tiền nợ gốc 13.323.214 đồng và nợ lãi là 1.476.218 đồng (tính đến

ngày 27/5/2023), tổng cộng 14.799.432 đồng và trả lãi phát sinh tính từ ngày 28/5/2023 cho đến khi thanh toán xong nợ theo hợp đồng tính dụng đã ký.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Do có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại Cổ phần B nên chị Trần Thị Phương L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; điểm a, b khoản 2 Điều 227, điểm a, b khoản 1 Điều 238, Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, 466, 468, 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại Cổ phần B với chị Trần Thị Phương L.

- Buộc chị Trần Thị Phương L trả cho Ngân hàng thương mại Cổ phần B số tiền nợ gốc 13.323.214 đồng và nợ lãi là 1.476.218 đồng (tính đến ngày 27/5/2023), tổng cộng 14.799.432 đồng.

- Buộc chị Trần Thị Phương L trả phải trả cho Ngân hàng thương mại Cổ phần B tiền lãi phát sinh theo hợp đồng thế tín dụng ngày 03/11/2022, từ ngày 28/5/2023 cho đến khi trả xong nợ cho ngân hàng.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc chị Trần Thị Phương L phải chịu số tiền 739.971 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Ngân hàng thương mại Cổ phần B đã nộp tạm ứng án phí số tiền 369.000 đồng theo biên lai thu số 0000320 ngày 22/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại tiền 369.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

3. Quyền kháng cáo: Ngân hàng thương mại Cổ phần B và chị Trần Thị Phương L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đông Hải;
- Chi cục THADS huyện Đông Hải;
- Lưu hồ sơ;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)
Phạm Kiều Diễm